

TRỒNG NHÂN THIỆN ĐƯỢC QUẢ THIỆN

Tập 12

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 6 năm 1997

Địa điểm: Thư viện Phật giáo Hoa Tạng Cảnh Mỹ Đài Bắc

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Hỏi: Thưa quý vị khán giả, ở tập trước pháp sư đã khai thị về thần thông, đã nói cho chúng ta biết cái gọi là thần thông chính là công dụng của chân như bản tánh nơi tất cả chúng sanh, mọi người vốn đều đầy đủ. Thế nhưng do vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, khiến thần thông của bản tánh hầu như phần lớn mất đi tác dụng. Tuy nhiên, chỉ cần chúng ta nương theo Phật pháp, thật thà tinh tấn tu trì, nhất là niệm Phật cầu sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, tương lai thấy Phật nghe pháp, minh tâm kiến tánh, thì sẽ có thể khôi phục hoàn toàn đại thần thông thanh tịnh tự tại không gì không biết, không gì không thể của chúng ta. Còn thần thông thường được nhắc đến hiện nay, cũng có khi là sự trêu chọc của quỷ thần, hoặc là oan gia trái chủ dựa thân, không phải thần thông chân thật, cho nên tuyệt đối không được chấp trước, càng không thể gặp ai cũng nói, nếu không rất dễ lạc vào đường ma.

Hôm nay, trước tiên xin thỉnh giáo pháp sư, trong kinh Vô Lượng Thọ và phẩm Phổ Môn, đức Phật đều khai thị cho chúng ta, Bồ-tát Quán Thế Âm có nhân duyên đặc biệt sâu dày với thế giới Ta-bà của chúng ta. Khi chúng sanh gặp nạn nguy cấp, chỉ cần xưng niệm thánh hiệu Bồ-tát Quán Thế Âm thì đều có thể được cứu giúp. Vậy chúng ta chuyên niệm thánh hiệu A-di-đà Phật, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, khi gặp nạn nguy cấp, liệu có cần đổi sang niệm thánh hiệu Bồ-tát Quán Thế Âm hay không?

Sư phụ: Về sự việc này, Thế Tôn đã giảng rất rõ trong kinh Vô Lượng Thọ, chúng ta cần phải tỉ mỉ thể hội. Nếu có thể giống như pháp sư Ấn Quang, lão nhân gia ngài thường nói: “Tôi trên không mảnh ngói, dưới không chỗ cắm dùi, tôi cũng chẳng sợ chết”, vậy thì bạn cứ một câu A-di-đà Phật niệm đến cùng. Có thể sớm một ngày vãng sanh thấy Phật, hà tất phải ở thế giới Ta-bà này chịu thêm một ngày tội nữa? Đây là điều chúng ta cần phải tỉ mỉ thể hội. Nếu bạn vẫn chưa muốn lập tức vãng sanh, thế giới Ta-bà này vẫn còn một số việc, bạn chưa làm xong, bạn cần phải xử lý, vậy thì lúc gặp nạn nguy cấp, Phật liền dạy chúng ta niệm Quán Thế Âm Bồ-tát. Bồ-tát Quán Âm đối với chúng sanh khổ nạn, ngài đặc biệt quan tâm chăm sóc, cho nên cảm ứng vô cùng rõ ràng. Chứ chẳng phải

nói giữa Bồ-tát Quán Âm và Phật A-di-đà, ở đây đem oai thần thế lực của hai vị ra so sánh, nếu chúng ta mà giữ tâm niệm này thì sai lầm rồi. Cần phải biết rằng, sức gia trì của Phật Bồ-tát đều vĩ đại như nhau.

Hỏi: Xin hỏi pháp sư thêm một câu hỏi, có hai câu nói cùng là hình dung về việc xuất gia, nhưng ý nghĩa của hai câu dường như nhìn bên ngoài lại hoàn toàn khác nhau. Một câu nói là: “Xuất gia là việc của đại trượng phu, chẳng phải hàng tướng soái có thể làm được.” Một câu khác lại nói: “Trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều.” Tại sao cùng hình dung về việc xuất gia, mà lại có hai cách nói hoàn toàn khác nhau vậy?

Sư phụ: Cách nói này là nằm ở phát tâm và duyên gặp được của người xuất gia ấy. Nếu người ấy phát tâm chân chánh thì đương nhiên không phải là điều hàng tướng soái thế gian có thể làm được. Thí như đại sư Huyền Trang thời nhà Đường, đây là điều mọi người đều nghe nói qua. Ngài lúc mười mấy tuổi đã phát tâm xuất gia rồi. Vì thời đó muốn xuất gia phải trải qua khảo thí, ngài tuổi đời quá trẻ, vị quan khảo thí này liền hỏi chí hướng xuất gia của ngài: “Vì sao ông muốn xuất gia?” ngài đã nói: “Xa kế tục Như Lai, gần làm rạng đại pháp”. Vị quan khảo thí này liền lập tức thu nhận ngài. Chí nguyện này thật xuất chúng, vô cùng thuần chánh. Xa kế tục Như Lai, là nhân xa của tôi, chính là tiếp nối, tôi muốn tiếp nối huệ mạng của Phật, đây là nhân xa. Nhân gần thì sao? Tôi muốn đem Phật pháp phát dương quang đại. Vậy thì chí khí này rất khó được, mục đích xuất gia của bạn vô cùng thuần chánh. Điều này quả thật chẳng phải bậc đế vương tướng soái thế gian có thể làm được. Một vị lãnh đạo quốc gia cùng các đại thần của họ, điều họ suy nghĩ và đối tượng mà họ phục vụ chính là quốc gia này. Quốc gia này so với trái đất thì nhỏ hơn rất nhiều rồi. Nếu so với hư không pháp giới thì lại càng nhỏ bé hơn. Còn hoài bão hoài nguyện này của người xuất gia, đối tượng mà họ phục vụ là tận hư không, khắp pháp giới, dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi nhìn tất cả chúng sanh, chúng ta mới hiểu rõ được đạo lý ở trong đó.

Vậy tại sao lại nói trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều? Trong cửa Phật, bạn muốn tu tích lũy công đức, đây là công đức bậc nhất. Nếu bạn tạo tội nghiệp thì đó cũng là tội nặng bậc nhất. Bạn không thể như lý như pháp tu học, không thể đem Phật pháp phát dương quang đại, ngược lại còn tạo tác tất cả tội nghiệp, khiến người thế gian này xem thường Phật pháp, hiểu sai Phật pháp; hay nói cách khác, những việc bạn làm không thể làm rạng rỡ Phật pháp, ngược lại khiến Phật pháp phải chịu nhiều tủ nhục trong xã hội thế gian này, tội lỗi này liền nặng rồi, đây là tội nghiệp của địa ngục A-tỳ. Nếu như không phải xuất gia, cơ hội tạo

nghiệp địa ngục A-tỳ rất ít. Bạn xem trong năm tội vô gián, giết cha, giết mẹ, rớt cuộc là số ít. Làm thân Phật chảy máu, Phật không còn tại thế, bạn làm sao có thể làm thân Phật chảy máu? Giết A-la-hán, cũng rất khó khăn. Cho nên phá hòa hợp tăng, vẫn là người xuất gia làm nhiều nhất, phổ biến nhất, đây là lỗi làm rất nghiêm trọng. Cho nên nói “trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều”. Chính là điều mà chúng ta ngày nay nói, những việc bạn làm đã phá mất hình tượng của Phật pháp, khiến cho đại chúng trong xã hội đối với pháp môn tốt đẹp như vậy lại sanh ra hiểu sai và ngộ nhận, tội lỗi này thật không thể lường được.

Hỏi: Kính thưa pháp sư, đại sư Ân Quang khai thị một quan niệm, ngài so sánh việc cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc và cầu đời sau làm người, lão nhân gia ngài nói, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc còn dễ hơn cầu đời sau làm người, lời này giải thích thế nào?

Sư phụ: Lời dạy này của pháp sư là sự thật, bởi vì mấu chốt này vẫn là ở pháp môn nhị lực. Bạn đời sau muốn cầu làm người, cầu sanh cõi trời, bạn phải dựa vào chính mình, tự lực, tự lực thì khó rồi. Bạn cầu vãng sanh là dựa vào Phật lực, Phật gia trì bạn, việc này liền dễ. Bạn xem, bạn muốn đời sau được thân người, Phật ở trong kinh giảng rất rõ ràng, nghiệp nhân của cõi người là ngũ giới thập thiện. Tịnh nghiệp tam phước, trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, Phật giảng rất rõ ràng, phước thứ nhất chính là phước trời người. Hay nói cách khác, điều kiện để bạn đạt được phước báo trời người là gì? Điều thứ nhất là “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, tâm từ không giết, tu thập nghiệp thiện”.

Nếu bạn không hiếu thuận với cha mẹ, bạn ở trong Phật pháp bất luận tu tốt thế nào, bạn nhất định không được thân người. Cổ thánh tiên hiền Trung Quốc chúng ta cũng nói: “Trăm điều thiện hiếu đứng đầu.” Thánh hiền thế gian, chư Phật Bồ-tát xuất thế gian đều là hiếu tử. Phật pháp được xây dựng trên nền tảng của đạo hiếu. Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bổn Nguyện là hiếu kinh của nhà Phật. Phật pháp Đại thừa bắt đầu học từ đâu? Từ pháp môn Địa Tạng mà học. Địa là tâm địa, tạng là kho báu. Trong tâm địa có vô lượng trí tuệ, vô lượng đức năng, như vừa rồi đã nói là có vô lượng thần thông, tất cả đều nằm trong tâm địa. Kho báu tâm địa dùng phương pháp gì để khai mở? Hiếu kính. Hiếu kính đạt đến tột cùng, kho báu tâm địa này liền hiện tiền rồi. Cho nên bất luận bạn tu học tốt thế nào, nếu không hiếu thuận cha mẹ, không kính sư trưởng thì bạn đều không đạt được thành tựu, đây là đạo lý nhất định.

Vậy thì việc này, khi bạn nghĩ đến, bạn có nhiều khó khăn! Không dễ chút nào! Tu tốt ngũ giới thập thiện. Tôi cũng thường giảng, ngũ giới thập thiện có thể đạt 80% thì đời sau được thân người mới có phần nắm chắc. 60% thì không đáng

tin, chưa chắc đã nắm chắc, điều đó còn xem duyên phận lúc bạn lâm chung. Bạn gặp được duyên thiện, lâm chung khởi lên một tâm niệm thiện, bạn có thể sanh vào ba đường thiện. Nếu lâm chung gặp phải duyên ác, khởi tâm tham, khởi tâm hận, vậy thì đi vào ba đường ác rồi. Cho nên vô cùng vô cùng gian nan. Vậy niệm Phật vãng sanh thì sao? Dễ dàng, vãng sanh gọi là mang nghiệp vãng sanh. Bạn cả đời làm việc ác cũng không quan trọng, bạn xem Trương Thiện Hòa cả đời mổ trâu, trong Vãng Sanh Truyện chúng ta nhìn thấy rất nhiều người ác vãng sanh. Người ác làm sao vãng sanh chứ? Lúc lâm chung một niệm hồi tâm hướng thiện, biết được khi còn sống mình đã làm sai, triệt để hối cải, làm lại cuộc đời, tuy rằng thời gian rất ngắn, chỉ trong một sát-na, nhưng một sát-na đó của họ là chân tâm sửa lỗi, liền được Phật lực gia trì, việc này dễ dàng. Cho nên vãng sanh là nương vào hai lực, chính mình tin chân thật, nguyện thiết tha, Phật Bồ-tát đến tiếp dẫn, Phật Bồ-tát dùng oai thần bốn nguyện từ bi gia trì cho bạn, tiêu trừ nghiệp chướng của bạn, việc này dễ dàng. Đây là lời mà lão nhân gia đã nói, một chút cũng không sai.

Hỏi: Cũng tức là nói, chúng ta cầu đời sau làm người, hoàn toàn là dựa vào tự lực, đoạn ác tu thiện, tu ngũ giới thập thiện. Hơn nữa điểm số phải đạt tiêu chuẩn rất cao, việc này rất khó. Thế nhưng cầu sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, vì có 48 đại nguyện của Phật nhiếp thọ, chúng ta chỉ thành ắt có thể cảm ứng. Cho nên so với cầu sanh làm người, chúng ta cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc còn dễ hơn so với cầu sanh làm người.

Tiếp theo xin được hỏi pháp sư, trong Phật pháp thường nhắc đến tám nạn, trong tám nạn của Phật pháp có một điều là thế trí biện thông, vậy thế trí biện thông trong tám nạn này là chướng ngại trong việc tu học Phật pháp. Nhưng nói theo xã hội hiện nay, dường như rất khó tránh khỏi sự huân tập của loại thế trí biện thông này, vậy có phải nói rằng, hiện nay tu học Phật pháp là tương đối khó thành tựu?

Sư phụ: Đúng vậy, tám nạn mà đức Phật giảng này, hoàn toàn là nói đối với việc tu học Phật pháp. Nạn này chính là khó khăn, chính là chướng ngại, cho nên mới gọi là nạn, tổng cộng có tám loại lớn. Tám loại lớn này, ba loại đầu tiên là nói về ba đường ác, cho nên trong thuật ngữ thường nói “tam đồ bát nạn”. Trong tám nạn đã bao gồm ba đường ác, chứ chẳng phải ngoài ba đường ác lại có tám nạn nữa. Trong tám nạn, đầu tiên là địa ngục, ngạ quỷ và súc sanh. Địa ngục quá khổ, không có cách nào tiếp nhận Phật pháp. Bồ-tát Địa Tạng tuy phát đại nguyện: “Địa ngục chẳng không, thề không thành Phật.” Nhưng Bồ-tát Địa Tạng có thể ở trong địa ngục độ chúng sanh hay không? Không có cách nào. Vậy Bồ-

tát độ chúng sanh địa ngục là độ ở chỗ nào đây? Họ sắp sửa đọa địa ngục, vẫn chưa đọa vào, ngay lúc này thì có thể độ họ. Đã đọa vào trong địa ngục rồi, vậy thì không có cách nào nữa. Tức là nói, bạn đã phạm phải tội địa ngục, thế nhưng bạn vẫn chưa đọa vào địa ngục, bạn sắp sửa đọa vào địa ngục, ngay lúc này Bồ-tát khuyên bạn quay đầu. Bạn chân thật giác ngộ, quay đầu rồi, vậy thì được thoát khỏi nỗi khổ địa ngục ngay. Đây là điều mà chúng ta đều nhìn thấy trong Địa Tạng tam kinh.

Vậy còn đường nga quỷ, mê hoặc điên đảo rất nặng, tiếp nhận Phật pháp rất khó khăn. Đường súc sanh thì ngu si. Cho nên trong ba đường ác này, Phật tuy có lòng từ bi, ở trong ba đường ác cứu độ chúng sanh, nhưng vô cùng khó khăn. Chúng sanh trong đường ác được độ đều là trong đời quá khứ có thiện căn vô cùng sâu dày, chỉ vì lúc lâm chung một niệm sai lầm mà đọa vào đường ác. Đến lúc đó Bồ-tát lại nhắc nhở họ, họ có thể tỉnh ngộ ra, cho nên chỉ có thể độ hạng chúng sanh này, chúng sanh thông thường là chắc chắn độ không được, khó, việc này khó, ba đường ác quá khó rồi. Vậy thì đây là ba loại. Ngoài ba loại này ra, còn có mù, điếc, câm, ngọng, đây cũng thuộc về nghiệp chướng. Người mù không thể nhìn thấy, đây là điều khó khăn. Kinh điển nhiều như vậy, phong phú như vậy. Người điếc không thể nghe pháp. Người câm thì có vấn đề không nói ra được, đây là chỗ khó khăn trong tu học của họ, cũng là nhân duyên chướng đạo.

Thế trí biện thông này, đây là vì sở tri chướng của họ quá nặng, nếu dùng lời hiện đại của chúng ta mà nói, tức là thành kiến của họ rất sâu, thành kiến quá sâu, quan niệm bảo thủ. Thí như Trung Quốc ngày xưa, người đọc sách nhà Nho, người đọc sách nhà Đạo, tự cho mình là người kế thừa Nho Đạo. Đối với Phật pháp thì cho rằng đây là dị đoan, ra sức bài xích. Sách Phật, họ không muốn xem; người ta giảng kinh Phật, họ không muốn nghe, một mực cự tuyệt bài xích, đây là thuộc về thế trí biện thông. Vậy thì trong thời hiện đại, thời hiện đại cũng không ngoại lệ, có rất nhiều người từng học khoa học, đặc biệt là những tín đồ từng học qua các tôn giáo khác, cho rằng Phật giáo là ma quỷ, Phật giáo là dị giáo, tâm bài xích đó vô cùng mãnh liệt. Một cơ hội tốt như vậy, một thứ tốt như vậy mà lại đánh mất ngay trước mắt, cho nên đây là một sự khó khăn, đối với họ mà nói là khó khăn. Tuy rằng gặp được, nhưng cũng giống như chưa gặp.

Vậy thì một loại khác - trời Trường thọ. Nếu bạn sanh đến trời Tứ không, trong trời Tứ thiên vẫn có Phật pháp, có chư Phật Bồ-tát hóa hiện ở nơi đó giảng kinh thuyết pháp. Thế nhưng thánh chúng ở trời Tứ thiên không mấy nhiệt tình, đây chính là điều nhà Phật chúng ta thường nói: “Giàu sang học đạo khó.” Bởi vì cõi trời người phước báo lớn, rất an vui, rất tự tại, đối với việc tu hành không quá

xem trọng. Họ cho rằng hiện nay tôi sống rất tự tại, rất an vui, cần gì phải học những điều này? Cho nên giàu sang học đạo khó, nghèo khổ cũng học đạo khó, ba đường ác cũng giống như nghèo khổ. Vậy nơi dễ học Phật nhất là cõi người. Bạn xem tất cả chư Phật, hiện thân Phật đến hóa độ chúng sanh đều ở cõi người. Trong các cõi khác đều dùng thân phàm Bồ-tát, không dùng thân Phật để xuất hiện, chỉ riêng cõi người là dùng thân Phật xuất hiện. Cõi người này là con đường trung dung. Bạn nói khổ, nó quả thật là khổ, nhưng vẫn có thể chịu đựng vượt qua; bạn nói vui, nó có một chút niềm vui nhỏ, cũng không quá mức. Vì vậy trong hoàn cảnh này tương đối dễ giác ngộ. Cho nên ở trong hoàn cảnh này là tương đối dễ dàng giác ngộ. Nếu sanh đến trời Tứ không rồi, trời Tứ không thì không có Phật pháp. Thời gian ở đó rất dài, như trời Phi Tướng Phi Tướng tuổi thọ là tám vạn đại kiếp, hay nói cách khác, tám vạn đại kiếp liền dừng lại ở ngay chỗ này. Thời gian dài như vậy không gặp được Phật pháp, không có được cơ duyên giải thoát, cho nên đây gọi là chương nạn, sự việc này là như vậy đó.

Hỏi: Qua lời khai thị của pháp sư, chúng ta sống trong thời hiện đại dễ bị huân tập bởi thế trí biện thông, cho nên chúng ta cần phải đặc biệt cẩn thận, nhất định phải nắm vững phương hướng học Phật, không để rơi vào một trong tám nạn.

Tiếp theo lại xin thỉnh giáo pháp sư, thông thường ở thế gian chúng ta coi trọng việc học rộng nghe nhiều, trong Phật pháp, ở trong tứ hoằng thệ nguyện cũng có một điều là pháp môn vô lượng thệ nguyện học. Thế nhưng lịch đại tổ sư lại khai thị cho chúng ta, bắt buộc phải thâm nhập một môn, chuyên tinh tu học. Vậy thì hai điều này phải dung hội quán thông như thế nào?

Sư phụ: Đây là phương pháp và quá trình dạy học. Hay nói cách khác, bạn cầu học, tu hành thì mục đích ở chỗ nào? Trước hết phải hỏi điều này. Nếu mục đích của bạn là liễu sanh thoát tử, ra khỏi ba cõi, vậy thì bạn phải thâm nhập một môn, bạn mới có thể làm được. Nếu mục đích của bạn là hoằng pháp lợi sanh, vậy thì bạn nhất định phải học rộng nghe nhiều. Tri thức thường thức của bạn nếu không phong phú thì bạn không ứng phó nổi với đông đảo quần chúng, bạn không giải quyết được những vấn đề phức tạp. Vậy thì mục đích của bạn ở đâu?

Tuy có một mục tiêu như vậy, nhưng quá trình tu học vẫn cần phải coi trọng. Nếu như bạn không hiểu được những nguyên lý, nguyên tắc này, bạn học rộng nghe nhiều vẫn không thu được hiệu quả. Cho nên từ xưa đến nay, việc dạy học của nhà Nho, dạy học của nhà Đạo, dạy học của nhà Phật ở Trung Quốc chúng ta, họ đều hiểu được những nguyên lý, nguyên tắc này. Bắt đầu từ chỗ nào? Bắt đầu từ việc lập chí. Chí không lập, thì giống như cuộc đời bạn không có

phương hướng, không có mục tiêu. Con thuyền đi giữa biển lớn, sẽ đi về đâu? Không biết. Cả đời bạn làm sao có thành tựu cho được? Bất luận học điều gì cũng không có thành tựu. Cho nên nhất định phải có phương hướng, có mục tiêu. Sau khi có sự lựa chọn rồi, xác định rồi, sau đó hạ thủ công phu từ chỗ nào, bạn nên học những điều gì? Ở trong Phật pháp, mục tiêu này chính là độ chúng sanh. Tứ hoằng thệ nguyện, chúng sanh vô biên thệ nguyện độ, mục tiêu của bạn đặt ở chỗ này, đây là Bồ-tát Đại thừa, là tâm đại bồ-đề. Ý nghĩa của chữ độ này chính là giúp đỡ, hỗ trợ. Chúng sanh là chúng sanh khổ nạn, tôi muốn giúp đỡ họ, tôi muốn hỗ trợ họ, giúp họ lìa khổ được vui, giúp họ giải quyết vấn đề, chí nguyện này lớn rồi, đây chính là tâm Bồ-tát.

Bạn muốn giúp đỡ họ, bản thân bạn nhất định phải có trí tuệ, phải có năng lực. Bạn không có năng lực, chính mình độ mình còn không độ được, vậy bạn làm sao có thể độ được người khác? Vậy muốn thành tựu trí tuệ viên mãn, trước tiên phải trừ bỏ chướng ngại của trí tuệ. Chướng ngại của trí tuệ là gì? Là phiền não. Phiền não của bạn chưa lìa khỏi thì bạn nhất định không thể đạt được trí tuệ. Cho nên nhất định phải đoạn trừ phiền não trước, phiền não vô tận thệ nguyện đoạn. Phương pháp đoạn trừ phiền não, nhất định phải thâm nhập một môn. Cho nên trong giai đoạn tu học này, lúc bắt đầu nhất định phải thâm nhập một môn, nhất định không thể nhiều, nhất định không thể tạp. Nhiều và tạp thì vọng tưởng không đoạn được. Đoạn vọng tưởng là thành tựu đức hạnh. Không lão phu tử dạy học có bốn khoa mục, thứ nhất chính là đức hạnh, thứ hai mới là ngôn ngữ, thứ ba mới là chính sự, tức là rèn luyện năng lực làm việc, năng lực mưu sinh của bạn, thứ tư mới là văn học, mới là nghệ thuật. Cho nên chính sự này, chính là cái mà ngày nay chúng ta gọi là huấn luyện nghề nghiệp, để bạn có một nghề trong xã hội, bạn có năng lực mưu sinh. Đời sống vật chất tạm ổn, lúc này nâng cao mức sống lên, sống đời sống tinh thần. Văn nghệ thuộc về đời sống tinh thần. Nó có thứ tự, có chương trình, không hỗn loạn.

Đức hạnh chính là đoạn phiền não, phiền não nhẹ, trí tuệ tăng, cho nên vẫn là từ thâm nhập một môn. Trong Phật pháp, mỗi tông phái khi đào tạo nhân tài đều dựa trên nguyên tắc này. Như tông Thiên Thai, họ đào tạo người mới học nhất định là bảo bạn trước hết đọc giáo trình căn bản của họ, tức ba bộ lớn, gồm ba bộ: Pháp Hoa Kinh Văn Cú; Pháp Hoa Kinh Huyền Nghĩa, chính là huyền nghĩa, năm tầng huyền nghĩa; và Ma Ha Chỉ Quán, là phương pháp tu hành. Ba bộ này đều do đại sư Trí Giả trước tác, nhất định phải đọc thuộc lòng, rồi sau đó mới nghiên cứu. Họ ở trong khoảng thời gian này, thông thường là 5 năm, 5 năm chuyên tinh, cắm rễ. Rễ cắm rồi, sau đó mới học rộng nghe nhiều. 5 năm đầu nhất định phải thâm nhập một môn, sau 5 năm mới học rộng nghe nhiều, đây là một

môn. Còn có một số người cảm thấy trí tuệ mình nông cạn, phiền não sâu dày, thầy giáo yêu cầu họ 5 năm, họ thường tự động kéo dài đến 10 năm, 20 năm đều có. Trong Cao Tăng Truyện, chúng ta đều thấy điều này. Sau khi nền tảng đó thật sự vững chắc, họ mới xem qua các kinh luận khác, mới làm công việc học rộng nghe nhiều, lúc này mới giáo hóa tất cả chúng sanh. Vì vậy người xưa là tu trước rồi mới nói, không giống như hiện nay. Hiện nay là chưa tu đã nói, nói rồi cũng không tu. Cho nên nhân tài của Phật giáo so với các bậc cổ đức có khoảng cách rất lớn, nguyên nhân chính là ở chỗ này. Vậy thì bản thân chúng ta muốn tu học, muốn có thành tựu, vậy nhất định phải y theo nguyên lý, nguyên tắc mà Phật đã nói, chúng ta mới có thành tựu. Theo thứ tự của tứ hoằng thệ nguyện, nhất định phải phát đại tâm trước, rồi đoạn phiền não, rồi học pháp môn, sau đó niệm Phật vắng sanh, liền viên thành Phật đạo.

Hỏi: Khai thị này của sư phụ vô cùng quan trọng. Đã chỉ ra những nguyên lý nguyên tắc, trình tự quan trọng nhất trong việc học Phật của chúng ta hiện nay. Có nghĩa là trong tu học, nhất định phải làm theo trình tự của tứ hoằng thệ nguyện, không được đảo lộn. Đầu tiên phát đại nguyện, sau đó cần phải thâm nhập một môn, đoạn trừ phiền não. Rồi sau mới có thể học pháp môn, học vô lượng pháp môn và viên thành Phật đạo. Không thể vừa bắt đầu đã lo học rộng nghe nhiều, như vậy thì sai lầm rồi.

Tiếp theo xin thỉnh giáo pháp sư thêm câu hỏi này, có một chút liên quan với câu hỏi vừa rồi. Chính là nói, hiện nay phương tiện truyền thông rất phát triển, chúng ta muốn có được tư liệu của các loại kinh luận vô cùng dễ dàng. Trong thời đại như vậy, người học Phật có cần phải xem nhiều nghe nhiều hay không? Hay là nói, chỉ cần chọn các bài giảng của một vị thiện tri thức để nghe là được rồi?

Sư phụ: Người mới học Phật pháp, sư thừa vô cùng quan trọng. Trong thời đại hiện nay của chúng ta, mọi người đã lơ là rồi, cũng không bàn đến vấn đề này. Thật ra trong thời đại này, sư thừa cũng không còn thấy nữa. Thế nhưng thế pháp hay Phật pháp, từ xưa đến nay không chỉ ở Trung Quốc, ở nước ngoài cũng không ngoại lệ, có thể nói hễ ai có thành tựu đều là có sư thừa. Vậy thì chúng ta ở thời đại này cũng xem như khá may mắn, vẫn còn được tiếp xúc đôi chút.

Điều gọi là sư thừa, chính là tiếp nhận sự chỉ dạy của một vị thầy. Bạn nói xem phương pháp này là do ai sáng tạo ra? Chúng ta xem trong kinh điển Phật giáo, Thích-ca Mâu-ni Phật chính là thí dụ tốt nhất. Học trò của ngài, Bồ-tát cũng tốt, La-hán cũng tốt, chỉ nghe một mình ngài. Cả đời đều nghe một mình ngài, không nghe người khác giảng kinh thuyết pháp. Nghe một người là đi một con đường; nghe hai người là đi hai con đường; nghe ba người thì ngã ba đường; nghe

bốn người là đứng giữa ngã tư, bạn sẽ không biết phải theo ai. Cho nên khi còn trẻ, tôi cũng từng dạy học ở Phật học viện, nhưng sau đó cảm thấy không đúng, tôi không dám dạy ở Phật học viện nữa, tôi cũng không dám mở Phật học viện. Vì sao? Tôi mà tạo cái nghiệp này, thì nghiệp này tạo rất nặng. Tôi có lỗi với những người trẻ tuổi này, tìm nhiều thầy như vậy, mở nhiều môn học như vậy, mỗi người giảng một kiểu, làm cho đầu óc của những học sinh xoay như chong chóng. Đúng là làm cho họ giống như một đồng hồ nhào nhoẹt vậy. Học ba năm, học bốn năm, tốt nghiệp rồi, hỏi họ nhưng cái gì họ cũng không biết. Nhiều nhất chỉ có thể hiểu được một chút kiến thức Phật học thông thường, một chút vỏ ngoài của Phật học, chẳng giúp ích gì cho tu hành hay học tập, cho nên chúng tôi mới bỏ ý niệm mở Phật học viện.

Việc tu học của bản thân tôi, trước đây chỉ theo học với một mình thầy Lý, vô cùng lợi ích, tiến bộ rất nhanh. Người bây giờ thường nói là tràn đầy cảm giác thành tựu. Lúc ấy tôi vẫn chưa xuất gia, dùng thân phận cư sĩ theo học với ngài. Tiến độ của tôi là mỗi tháng học xong một bộ kinh. Tiêu chuẩn của thầy Lý là phải có khả năng lên bục giảng diễn thuyết bộ kinh đó, mới tính là học xong. Nếu bạn không thể lên bục giảng diễn thuyết thì không tính là học xong. Tôi một tháng học một bộ, tôi theo ngài 15 tháng, một năm ba tháng, tôi tổng cộng đã học được 13 bộ kinh. Mười ba bộ này, tuy tôi chưa lên bục giảng nhưng tôi nắm rất chắc, tôi nhất định có thể lên giảng được, tôi cũng chắc chắn có thể giảng đúng mực, tràn đầy tự tin, thật sự là pháp hỷ sung mãn, đó là điều không học được trong Phật học viện.

Sau này tôi xuất gia rồi, pháp sư Bạch Thánh tìm tôi về dạy học ở học viện Tam Tạng chùa Thập Phổ. Tôi mở lớp ở học viện Tam Tạng, liền đem những tài liệu đã học được ở Đài Trung này ra giảng, một học kỳ tôi dạy một bộ kinh. Bạn thử nghĩ xem, tôi đã học 13 bộ kinh, Phật học viện của họ học trong ba năm, sáu học kỳ, tôi mới dùng hết một nửa, tôi vẫn còn bảy bộ kinh chưa có chỗ dùng đến. Bạn sẽ thấy hiệu quả này là vô cùng rõ rệt. Cho nên theo một người, học lời của một nhà, đây là con đường tắt trong tu học từ xưa đến nay, là bí quyết thành công. Rất đáng tiếc, người thời nay không biết, vừa hạ thủ công phu liền cái này muốn nghe, cái kia muốn nghe, nghe đến mức trong đầu tạp loạn lung tung, đầy đầy mâu thuẫn và nghi hoặc, đây chẳng phải gọi là tự tìm phiền phức hay sao? Không khai mở được trí tuệ. Chính là tăng trưởng tà kiến mà đại sư Thanh Lương đã nói, thứ họ làm là việc này, họ không phải tăng trưởng trí tuệ. Theo một người học, họ đi một con đường, tâm địa thanh tịnh, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, làm sao có thể giống nhau được?

Chúng ta hôm nay chỉ có thể đem đạo lý, chân tướng sự thật này nói ra, không thể yêu cầu bất kỳ người nào. Sau khi nghe rồi, quý vị hãy tự suy nghĩ xem, quý vị cảm thấy điều này có đúng hay không. Tôi là người đã đi qua con đường này, tôi thành tựu theo cách này. Nhưng có lẽ bạn sẽ hỏi: “Thầy thật may mắn, gặp được thầy giáo tốt, chúng tôi đi đâu để tìm thầy giáo tốt đây?” Kỳ thực vấn đề này không khó giải quyết, chỉ cần bạn có chánh tri chánh kiến, thời nay không tìm được thầy tốt thì tìm người xưa. Ví dụ này rất nhiều, làm đệ tử tư thực của người xưa. Ví dụ đầu tiên ở Trung Quốc, chính là Mạnh tử. Khi ấy Mạnh tử lập chí cầu học, ngài ngưỡng mộ Khổng tử. Khổng tử đã qua đời, không còn nữa, nhưng trước tác của Khổng tử vẫn còn, Mạnh tử chuyên đọc trước tác của Khổng tử, chỉ học lời của một nhà, đi theo một người. Nếu có vấn đề, có nghi vấn rồi, ngài liền hỏi học trò của Khổng tử, khi ấy học trò Khổng tử vẫn còn, ngài hỏi họ. Chuyên học Khổng tử, Mạnh tử học thành công rồi, học được rất giống. Trong lịch sử Trung Quốc, Khổng lão phu tử được tôn là Chí thánh tiên sư, Mạnh tử là Á thánh. Đây gọi là đệ tử tư thực, không có tiếp xúc với chính người đó, mà tiếp xúc với lời dạy của họ để lại. Về sau ở Trung Quốc, ví dụ này rất nhiều, bạn xem trong lịch sử, người có thành tựu nhất, mọi người đều biết rõ là Tư Mã Thiên viết bộ Sử Ký, đây là đại văn hào của triều Hán. Ông học theo ai? Ông học theo Tả Khâu Minh. Quý vị nghĩ xem, Tả Khâu Minh cùng một thời đại với Khổng tử, Tư Mã Thiên là triều Hán, cách nhau mấy trăm năm, vậy thì học bằng cách nào? Ông học Tả Truyện. Tả Truyện là trước tác của Tả Khâu Minh, chuyên đọc Tả Truyện, nghiên cứu Tả Truyện, học tập Tả Truyện, ông ấy học được rồi, trở thành văn hào một thời. Học theo một người, lời của một nhà, ông không xen tạp.

Còn có Đường Tống bát đại gia - Hàn Dũ, vị này thật xuất chúng, đứng đầu trong Đường Tống bát đại gia. Hàn Dũ học theo ai? Hàn Dũ học Tư Mã Thiên, đọc Sử Ký, chuyên nghiên cứu Sử Ký, chuyên đọc Sử Ký, hai người cũng cách nhau mấy trăm năm, ông cũng thành tựu rồi, là đại văn hào một thời. Cho nên thế gian hiện đại này, ta thấy chẳng có người nào đáng để mình bội phục, ta không tìm được thầy, thì tìm người xưa. Những điển tịch này của người xưa vẫn còn, bạn chân thật chịu hạ thủ công phu, bạn chính là học trò của họ. Họ có ở bên cạnh hay không không quan trọng, trước tác của họ còn, bạn dụng công ở trong đây là được.

Ở trong nhà Phật chúng ta cũng có thí dụ này, mọi người đều biết đại sư Ngẫu Ích, đây là một vị tổ sư xuất chúng của tông Tịnh độ chúng ta, trước tác rất nhiều. Thầy của ngài là ai vậy? Là đại sư Liên Trì. Thế nhưng bạn phải biết, khi đại sư Ngẫu Ích học Phật thì đại sư Liên Trì đã vãng sanh rồi. Ngài học bằng cách nào? Toàn tập Liên Trì Đại Sư hiện tại vẫn còn, hiện nay xuất bản ở Đài Loan, số

lượng cũng rất nhiều, rất dễ dàng có được. Đại sư Ngẫu Ích chuyên học theo đại sư Liên Trì, đọc sách của một mình ngài, theo một người học, ngài là học trò của đại sư Liên Trì, ngài đã thành tựu. Đại sư Liên Trì là vị tổ thứ tám của tông Tịnh độ, còn đại sư Ngẫu Ích là vị tổ thứ chín. Cho nên trước mắt nếu chúng ta không tìm được thiện tri thức, vậy thì hãy tìm người xưa.

Khi tôi tu học với thầy Lý Bình Nam, thầy Lý hết sức khiêm nhường, hết sức khách sáo. Thầy nói trí tuệ, đức năng của tôi không có cách nào giúp được anh, tôi cũng không dám tự nhận mình là thầy. Ngài khuyên tôi học theo đại sư Ấn Quang, làm học trò của đại sư Ấn Quang. Đại sư Ấn Quang không còn tại thế, nhưng Ấn Quang Đại Sư Văn Sao vẫn còn, chỉ cần chuyên y theo Ấn Quang Đại Sư Văn Sao mà học tập thì bạn chính là học trò chân truyền của đại sư Ấn Quang. Thầy Lý là học trò của Ấn tổ, ngài bảo tôi cũng làm học trò của Ấn tổ, như vậy thì thành bạn học với nhau rồi, đây là sự khiêm nhường của ngài. Lời thầy Lý nói cũng là lời chân thật, không phải gạt người. Dùng phương pháp này, vậy việc chúng ta tìm thầy không còn khó nữa.

Những năm qua, tôi ở các nơi hải ngoại dạy mọi người, lấy người nào làm thầy đây? Lấy A-di-đà Phật làm thầy, mọi người còn có lời nào nữa không? A-di-đà Phật ở đâu? Kinh Vô Lượng Thọ chính là ngài, bạn mỗi ngày đọc kinh Vô Lượng Thọ, nghiên cứu kinh Vô Lượng Thọ, hiểu sâu nghĩa lý, y theo lời dạy trong kinh Vô Lượng Thọ mà làm, thì bạn chính là học trò của A-di-đà Phật. Vị thiện tri thức này là thiện tri thức đệ nhất của thế gian và xuất thế gian, tất cả chư Phật đều khen ngợi A-di-đà Phật là “ánh sáng tôn quý nhất, vua trong các vị Phật”, điều này còn gì để nói nữa? Thầy Lý giới thiệu cho tôi là tổ sư một thời, tôi giới thiệu cho quý vị là vua trong các vị Phật, tất cả chúng ta đều là đệ tử của Phật A-di-đà, nhất định có thành tựu. Một người học lời của một nhà, một bộ kinh, một kinh thông rồi thì tất cả kinh đều thông. Đặc biệt đối với người mới học như chúng ta, tiếp xúc quá nhiều nhất định không có lợi ích. Thời gian và tinh lực của chúng ta đều bị phân tán mất rồi, không thể tập trung. Cần phải chính mình có thành tựu, thành tựu của thời xưa, Giáo hạ là đại khai viên giải, trong Tông môn là minh tâm kiến tánh, sau đó bạn mới có thể học rộng nghe nhiều. Cũng chính là phiền não thật sự đã đoạn rồi, kiến tư phiền não đoạn rồi, trần sa phiền não đoạn rồi, vô minh phiền não đoạn rồi. Phiền não chướng pháp rồi, sở tri chướng pháp rồi, bạn mới có tư cách tiến vào một giai đoạn tiếp theo dưới đây - pháp môn vô lượng thế nguyện học. Nếu không có năng lực này thì bạn nhất định phải tuân thủ thâm nhập một môn. Tự hành hóa tha, thầy đều thâm nhập một môn. Giảng kinh, tôi chỉ biết giảng một bộ kinh, điều này không có gì mất mặt. Mọi người thỉnh tôi giảng kinh, pháp sư thỉnh bạn giảng, bộ kinh đó tôi không biết giảng,

chưa từng giảng qua, bạn hãy tỉnh bậc cao minh khác, điều này không xem là mất mặt, đây là nói lời chân thật. Khổng tử nói: “Biết thì nói là biết, không biết thì nói là không biết”, đây là trí tuệ chân thật. Nhất định không được gượng ép đem cái không biết cho là biết, vậy thì sai rồi, tổn thất quá lớn cho bản thân.

Hỏi: Pháp sư giảng quá hay. Những lời này đã nêu ra then chốt thành bại, một then chốt trong việc tu học Phật pháp của chúng ta. Chúng ta nghĩ lại thấy rất có đạo lý, trong tất cả các ngành nghề kỹ nghệ ở thế gian đều phải có thầy, nhất là cố định một vị thầy chỉ dẫn thì mới có thể thành tựu, huống gì chúng ta tu học Phật pháp, học đại pháp xuất thế, làm sao có thể không có một vị thiện tri thức cố định để dẫn dắt? Đáng tiếc là hiện nay đạo thầy trò đang dần dần suy tàn, cho nên pháp sư từ bi, đặc biệt nhấn mạnh, mọi người nếu có phước báo thì có thể tìm được vị thầy của mình, trọn đời phụng hành. Nếu không có cơ duyên này, vậy thì không ngại theo người xưa, tìm về thiện tri thức thời xưa mà cầu học.

Tiếp theo xin thỉnh giáo pháp sư, trong xã hội hiện tại này, chúng ta muốn trì giới thanh tịnh, dường như so với người xưa mà nói là tương đối khó khăn. Vậy thì nói theo cách hiện tại, cư sĩ tại gia học Phật, ngoài việc thọ trì tam quy ngũ giới ra thì có cần phải thọ trì thêm Bồ-tát giới tại gia nữa hay không?

Sư phụ: Tam quy ngũ giới là gốc rễ quan trọng của việc tu học Phật pháp, nhất định phải nghiêm túc thực hành. Còn giới Bồ-tát, đó là sự phát tâm của chính bạn. Tốt nhất là trước khi thọ giới, trước tiên đem giới bản ra nghiên cứu tường tận một lần, xem thử bản thân có thể thọ trì được không? Phải cân nhắc trước đã. Nếu cảm thấy việc này tôi làm không được, vậy bạn đi thọ giới Bồ-tát này liền biến thành lừa mình dối người, muốn dùng cái danh Bồ-tát để làm ra vẻ, làm cho đẹp mặt, việc này lại biến thành trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều rồi, điều này thật ra mà nói là không cần thiết. Hà tất phải đem cái danh Bồ-tát ra để khoe khoang chứ? Bạn là một Bồ-tát giả, đâu phải là Bồ-tát thật. Giới luật chỉ có giới tỳ-kheo, giới tỳ-kheo-ni, hai loại người này chưa từng thọ giới không được xem, giới bản Bồ-tát thì có thể xem. Thậm chí nói giới bản của sa-di, sa-di-ni cũng đều có thể xem, chỉ có tỳ-kheo và tỳ-kheo ni, trong nhà Phật gọi đây là đại tăng, là người trụ trì Phật pháp. Không phải trong giới bản này có điều bí mật hay thần bí gì mà bạn không thể xem. Phật chế định phương thức này, bảo bạn không được xem là dụng ý rất sâu xa. Là sợ bạn sau khi xem rồi, bạn nhìn thấy người xuất gia này, chỗ này phạm tội, chỗ kia lại đã phá giới, bạn liền phê bình lung tung. Sự phê bình này của bạn liền đem hình tượng của Phật pháp phá hoại mất. Nói thật ra, họ phạm giới là chuyện của họ, không có liên quan gì đến ta. Khi bạn không biết, bạn đối với vị tăng phá giới, có lẽ bạn vẫn còn có tâm cung kính, bạn vẫn có

thể duy trì được một hình tượng vô cùng tốt đẹp của Phật giáo. Thế nhưng sau khi bạn xem rồi, trong tâm bạn liền khởi phân biệt, khởi chấp trước, sanh phiền não, phá hoại sự tu trì của chính mình, cho nên chế độ này do Phật đặt ra, dụng tâm của ngài vô cùng hay, không phải giới này có bí mật gì, Phật giáo làm gì có bí mật? Vậy thì có gì mà không thể xem? Cái gì cũng có thể xem, vì để phòng ngừa tệ nạn này nên mới bảo bạn đừng xem.

Thế nhưng mặt khác có một ngoại lệ, nếu bạn xem toàn Đại tạng kinh thì có thể xem, vì sao? Bạn sẽ không cắt câu lấy nghĩa, bạn có thể hiểu nghĩa, bạn cũng sẽ đồng cảm, bạn thực sự có trí tuệ. Không cho phép cắt câu lấy nghĩa, dụng ý nằm ở chỗ này. Qua đây có thể biết, giới Bồ-tát, giới Bồ-tát Anh Lạc bạn có thể xem, giới Bồ-tát Ưu-bà-tắc có thể xem, giới Bồ-tát Du-già cũng có thể xem, giới Bồ-tát Phạm Võng đều có thể xem. Bạn đi nghiên cứu, xem thử bản thân mình có thể làm được hay không? Nếu bản thân có thể làm được thì bạn phát tâm đi thọ giới. Thọ giới chính là tuyên thệ trước Phật Bồ-tát, con nhất định sẽ làm theo, không làm chính là đã phá giới. Vậy thì còn có một phương pháp nữa, trước đây đại sư Chương Gia đã dạy tôi, chú trọng ở thực chất, không chú trọng ở hình thức. Giới bốn này chúng ta mở ra, tôi có thể làm một điều, làm được một điều, làm được rồi thì chính là đã thọ. Tôi có thể làm được hai điều, hai điều này tôi liền thọ rồi. Làm được ba điều, ba điều liền thọ rồi, không nhất định phải ở hình thức giới đàn đó. Người thế gian này tuy không thừa nhận bạn thọ giới, chư Phật Bồ-tát thừa nhận bạn thọ giới. Chính là bạn phải thật sự làm được, hình thức đó thọ hay không thọ lại không quan trọng. Bạn thật sự có thể hiểu được, thật sự có thể làm được hay không, điều này mới là quan trọng.

Hỏi: Hôm nay pháp sư khai thị cho chúng ta, Bồ-tát Quán Thế Âm quả thật cứu khổ cứu nạn, mà những người chuyên niệm thánh hiệu A-di-đà Phật như chúng ta, nếu gặp nạn nguy cấp, nhất tâm trì niệm thánh hiệu Di-đà thì vẫn có thể được sự cứu giúp như thường. Nếu buông xuống tất cả, nhất tâm cầu vãng sanh, thì lúc ấy A-di-đà Phật sẽ tiếp dẫn chúng ta vãng sanh. Sư phụ còn khai thị đến việc cầu sanh làm người, đời sau làm người còn khó hơn cầu sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc. Còn về thế trí biện thông, là điều mà chúng ta khi học Phật trong xã hội ngày nay cần phải chú ý né tránh. Còn về cầu học rộng nghe nhiều, pháp môn vô lượng thế nguyện học, thì trước tiên cần phải thâm nhập một môn, chuyên tinh tu học, sau khi đạt được tâm thanh tịnh rồi mới có thể. Tiếp đến chính là, chúng ta học Phật nhất định phải chuyên nghe sự chỉ dạy của một vị thiện tri thức, trọn đời vãng theo, vậy mới có thể được thành tựu. Cuối cùng pháp sư còn khai thị, chúng ta thọ giới quan trọng nhất là trì giới, trọng thực chất chứ không

trọng hình thức, có thể nói là pháp sư từ bi, khai thị nội dung vô cùng đặc sắc, đáng để chúng ta suy ngẫm sâu sắc. Hôm nay rất cảm ơn pháp sư.

Sư phụ: Cảm ơn mọi người.